

Họ và tên:

Lớp : 4A...

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

1. Rút gọn phân số $\frac{25}{100}$ được phân số tối giản là: (M1 – 0,5 điểm)

A. $\frac{5}{10}$

B. $\frac{50}{200}$

C. $\frac{5}{20}$

D. $\frac{1}{4}$

2. Điền dấu so sánh ($>$; $<$; $=$) vào chỗ chấm cho thích hợp: (M2 – 2 điểm)

a) $\frac{4}{3} \dots 1$

b) $\frac{3}{2} \dots \frac{72}{73}$

c) $\frac{5}{8} \dots \frac{20}{32}$

d) $\frac{7}{9} \dots \frac{7}{8}$

3. Dãy các phân số được xếp theo thứ tự tăng dần là: (M2 – 0,5 điểm)

A. $\frac{6}{5}; \frac{3}{4}; \frac{3}{5}$

B. $\frac{3}{4}; \frac{6}{5}; \frac{3}{5}$

C. $\frac{3}{4}; \frac{3}{5}; \frac{6}{5}$

D. $\frac{3}{5}; \frac{3}{4}; \frac{6}{5}$

4. Kết quả của phép tính $\frac{4}{5} + 6$ là: (M2 – 0,5 điểm)

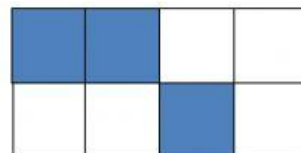
A. $\frac{34}{5}$

B. $\frac{10}{5}$

C. $\frac{30}{5}$

D. $\frac{34}{30}$

5. Phân số chỉ phần được tô đậm trong hình chữ nhật bên là: (M1 – 0,5 điểm)



A. $\frac{3}{5}$

B. $\frac{3}{8}$

C. $\frac{5}{8}$

D. $\frac{8}{3}$

6. Giá trị của biểu thức $\frac{5}{2} \times \frac{1}{3} : \frac{5}{4}$ là: (M3 – 0,5 điểm)

A. $\frac{25}{24}$

B. $\frac{5}{24}$

C. $\frac{2}{3}$

D. $\frac{9}{11}$

7. Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp: (M2 – 1 điểm)

a) $3\text{km}^2 400\text{m}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2$

b) $4\text{m}^2 5\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$

8. Tìm x: (M3 – 1 điểm)

a) $x + \frac{2}{3} = \frac{5}{6}$

b) $x - \frac{4}{5} = \frac{3}{7}$

x = ———

x = ———

x = ———

x = ———

9. Một đội công nhân sửa một quãng đường trong 3 ngày. Ngày thứ nhất họ sửa được $\frac{1}{3}$ quãng đường, ngày thứ hai sửa được $\frac{2}{5}$ quãng đường. Hỏi ngày thứ ba họ sửa được bao nhiêu phần quãng đường đó? (M3 – 2 điểm)

Đáp số: —

10. Một tờ bìa hình bình hành có độ dài đáy là 3dm 6cm, chiều cao bằng $\frac{2}{3}$ độ dài đáy. Tính diện tích của hình bình hành đó. (M4 – 1,5 điểm)

Đáp số: —